

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ**

**CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

**VĂN BẢN ĐẾN**

Ngày: 26 -08- 2015

Số: 16413



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SÔNG ĐÀ**

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101179547 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/7/2001, sửa đổi lần thứ 9 ngày 28/10/2013)*

**Trụ sở chính:** Tầng 5, tòa nhà CT1-VIMECO, đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

**Văn phòng:** Tầng 4, Tòa nhà G10 Sông Đà, số 493 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

**Điện thoại:** 04 35 52 84 55      **Fax:** 04 35 52 84 56

**Website:** [www.pcccsongda.vn](http://www.pcccsongda.vn)

**Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Đoàn Thị Thủy – Phó Kế toán trưởng

Số điện thoại: 04 35 52 84 55      **Fax:** 04 35 52 84 56



## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

### CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản Thông tin tóm tắt này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Công ty đại chúng   | Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Công ty kiểm toán   | Công ty TNHH Kiểm toán AASC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Vốn điều lệ         | Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Cổ phiếu/ cổ phần   | Chứng chỉ do Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Người có liên quan: | <p>Cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;</li><li>- Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;</li><li>- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;</li><li>- Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;</li><li>- Công ty mẹ, công ty con;</li><li>- Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.</li></ul> |

**Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản Thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:**

|              |                                                            |
|--------------|------------------------------------------------------------|
| BCTC         | Báo cáo tài chính                                          |
| BKS          | Ban kiểm soát                                              |
| CBNV         | Cán bộ nhân viên                                           |
| Công ty/PCCC | Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà |
| CP           | Cổ phiếu                                                   |
| DTT          | Doanh thu thuần                                            |
| ĐHĐCĐ        | Đại hội đồng cổ đông                                       |
| GCN/GCNDKDN  | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp                       |
| HĐQT         | Hội đồng quản trị                                          |
| KHĐT         | Kế hoạch và Đầu tư                                         |

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

|           |                                                                                     |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| KTT       | Kế toán trưởng                                                                      |
| LN        | Lợi nhuận                                                                           |
| LNG       | Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ<br>$LNG = DTT \text{ từ cung cấp dịch vụ} - GVHB$ |
| LNTT      | Lợi nhuận trước thuế                                                                |
| Thuế TNDN | Thuế thu nhập doanh nghiệp                                                          |
| GĐ        | Giám đốc                                                                            |
| TNCN      | (thuế) Thu nhập cá nhân                                                             |
| TNDN      | (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp                                                        |
| TSCĐ      | Tài sản cố định                                                                     |
| UBCKNN    | Ủy ban Chứng khoán Nhà nước                                                         |
| Vốn CSH   | Vốn chủ sở hữu                                                                      |
| VĐL       | Vốn điều lệ                                                                         |
| VND       | Đồng Việt Nam                                                                       |
| GVHB      | Giá vốn hàng bán                                                                    |



**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu chung về Công ty đại chúng**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SÔNG ĐÀ
- Tên giao dịch viết tắt: SONG DA ICF., JSC
- Trụ sở chính của Công ty:
- + Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà CT1-VIMECO, đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, quận Cầu giấy, Thành phố Hà Nội
- + Văn phòng giao dịch: Tầng 4, Tòa nhà Sông Đà, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- + Điện thoại: 04 2217 9335 Fax: 04 2217 9336
- Website: [www.pcccsongda.vn](http://www.pcccsongda.vn)
- Mã số thuế: 0101179547
- Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Mỹ Đình.
- Vốn điều lệ đăng ký: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng chẵn)
- Vốn thực góp: 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng)
- Logo Công ty:



- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101179547 do Sở kế hoạch Đầu tư TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/7/2001, sửa đổi lần thứ 9 ngày 28/10/2013
- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Tổng Giám đốc
- Ngày 23/3/2015, Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà trở thành Công ty đại chúng theo văn bản số 1082/UBCK – QLPH của UBCKNN
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Cung cấp, lắp đặt phòng cháy chữa cháy
  - + Tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy
  - + Hệ thống giám sát, quản lý tòa nhà thông minh
  - + Cung cấp, lắp đặt thang máy
  - + Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và công nghệ xây dựng



## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

- Trụ sở Đài truyền hình kỹ thuật số VTC tại 23 Lạc Trung - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.
- Khối căn hộ chung cư cao cấp PetroVietnam Landmark gồm 4 block: Khối A, B 22 tầng, Khối C, D 17 tầng tại Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.
- Tòa nhà Tri Thức CMC cao 19 tầng và 2 tầng hầm tại Lô C1A cụm sản xuất TTCN Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Tổ hợp Văn phòng, Nhà ở cao tầng - C'Land Tower cao 23 tầng và 2 tầng hầm tại 156 Xã Đàn II, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội.
- Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông cao 34 tầng và 2 tầng hầm tại Quận Hà Đông - Hà Nội.
- Văn phòng cho thuê và nhà chung cư cao cấp FLC Landmark Tower tại lô 7-3, xã Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Công trình Tổ hợp thương mại và nhà ở cao tầng CT3 tại Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.
- Công trình nhà ở cho cán bộ nhân viên Việt bóng Lê Hữu Trác - Học viện Quân Y tại Thôn Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội.
- Công trình Hồ Gươm Plaza tại Khu đô thị Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội

### b) Lĩnh vực Đầu tư, Xây dựng :

- Cải tạo xây dựng lại Chung cư cũ số 148-150 Phố Sơn Tây.
- Cải tạo xây dựng lại Chung cư cũ số 575/18- Kim Mã

### 1.3. Quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

| Lần | Thời gian hoàn thành đợt phát hành | Vốn góp của Cổ đông trước phát hành | Vốn phát hành thêm (tỷ đồng) | Vốn sau phát hành (tỷ đồng) | Hình thức phát hành | Cơ sở pháp lý                                                            |
|-----|------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------|-----------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Năm 2001 (*)                       | 7 tỷ đồng                           |                              |                             |                     | GCNĐKKD số 0101179547 do sở kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 2/7/2001 |
| 2   | Năm 2007 (**)                      | 7 tỷ đồng                           | 18 tỷ đồng                   | 25 tỷ đồng                  | Phát hành riêng lẻ  | NQ ĐHĐCĐ số 01/2007/HV-ITE ngày 28/9/2007                                |

(\*) Công ty thành lập vào ngày 2/7/2001, Vốn điều lệ của Công ty khi thành lập là 7 tỷ đồng.

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

(\*\*) Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 01/2007/HV-ITE ngày 28/9/2007, Công ty thực hiện phát hành riêng lẻ 4.300.000 cổ phần cho 05 nhà đầu tư dưới đây để tăng vốn từ 7 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng (tăng 43 tỷ đồng). Tuy nhiên số cổ phần thực tế phát hành được chỉ là 1.800.000 cổ phần, do đó vốn thực góp sau phát hành của Công ty là 25.000.000.000 VND (Hai mươi lăm tỷ đồng). Cơ cấu cổ đông của công ty sau khi phát hành như sau:

*Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến ngày 31/12/2009*

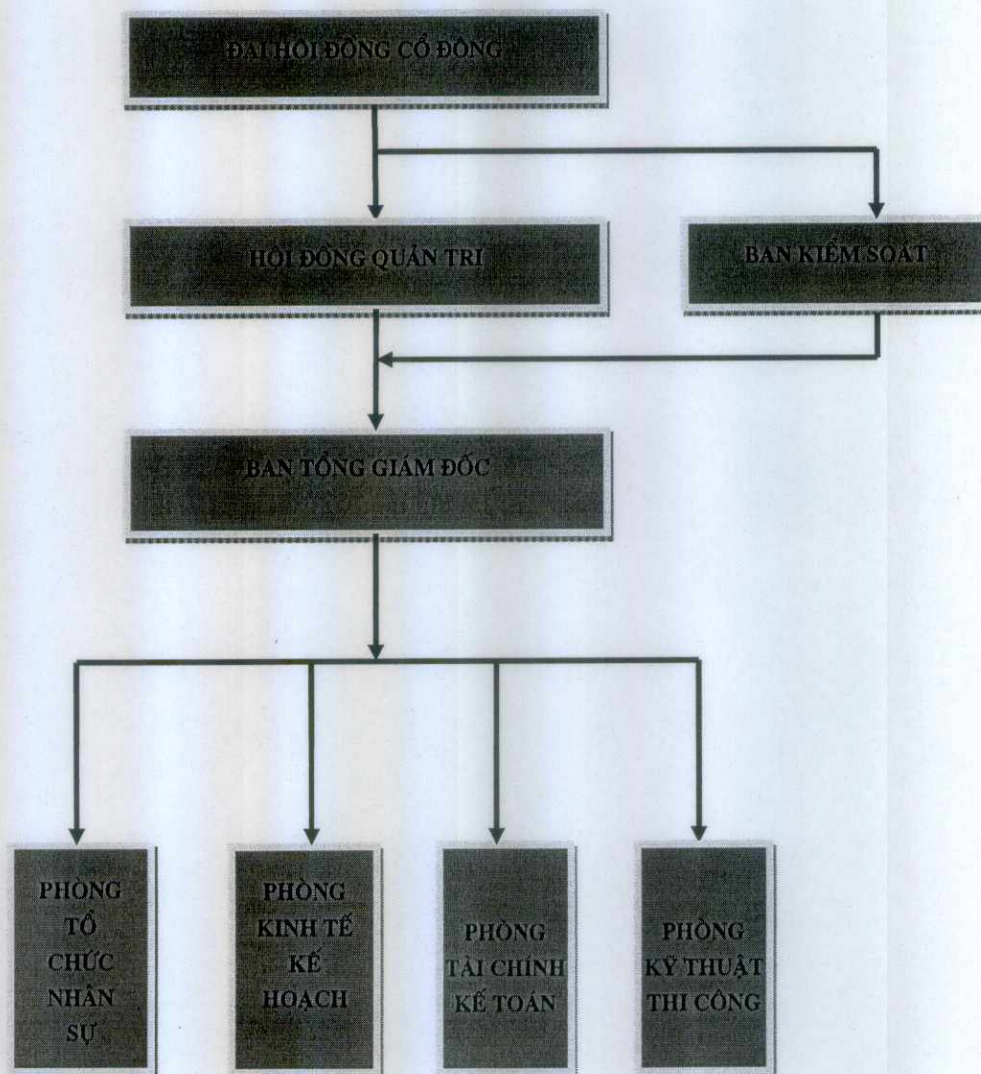
| TT | Tên cổ đông          | Số cổ phần       | Giá trị               | Tỷ trọng    | Ghi chú                                        |
|----|----------------------|------------------|-----------------------|-------------|------------------------------------------------|
| 1  | Tổng công ty Sông Đà | 1.275.000        | 12.750.000.000        | 51%         | Góp bằng giá trị thương hiệu 2.500.000.000 VND |
| 2  | Cổ đông khác         | 1.225.500        | 12.250.000.000        | 49%         |                                                |
|    | <b>Cộng</b>          | <b>2.500.000</b> | <b>25.000.000.000</b> | <b>100%</b> |                                                |

Ngày 15/8/2011, HĐQT Tập đoàn Sông Đà đã thông qua việc giảm vốn điều lệ từ 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng) xuống 25.000.000.000 (Hai mươi lăm tỷ đồng). Hiện tại, Công ty đang thực hiện các thủ tục giảm vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội.



**2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty**

**Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty**



**Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

**Đại hội đồng cổ đông:**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và



ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

**Hội đồng quản trị:**

HĐQT là tổ chức quản lý của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch HĐQT, 02 (hai) ủy viên HĐQT với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

**Ban kiểm soát:**

Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên. BKS là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Nhiệm kỳ là 5 năm do ĐHĐCĐ bầu.

**Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc của công ty gồm có 01 (một) Tổng Giám đốc và 01 (một) Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Nhiệm vụ của và quyền hạn của Giám đốc:

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Tuyển dụng và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

**Các phòng ban chức năng:**



**Phòng Hành chính Tổng hợp.**

a. Công tác đào tạo, tuyển dụng, kỷ luật lao động:

- Lập kế hoạch đào tạo, tuyển dụng và kỷ luật lao động theo kế hoạch sản xuất hàng năm và theo định hướng phát triển của Công ty.
- Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ
- Tuyển dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn phát triển của Công ty.

b. Công tác tổ chức, công tác cán bộ:

- Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của bộ máy từ Công ty và các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, chuẩn bị việc thành lập các hội đồng, ban, đoàn và tổ chức công tác.
- Nghiên cứu xây dựng, đề xuất, phương án tổ chức sản xuất từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
- Theo dõi, báo cáo thống kê và phân loại lao động và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện phân loại lao động.
- Lập kế hoạch sử dụng nhân lực hàng năm.

c. Công tác Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:

- Đề xuất, nghiên cứu chế độ tiền lương, chế độ tiền thưởng áp dụng trong Công ty phù hợp với chế độ chính sách của Công ty và của Nhà nước.
- Thực hiện chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế các chế độ khác về Bảo hiểm đối với người lao động.

**Phòng Tài chính Kế toán:**

- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.
- Lập dự toán, tổ chức công tác kế toán, báo cáo quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Thực hiện việc chi trả lương, các khoản phụ cấp và các chế độ khác cho CB CNV toàn Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng liên quan tổ chức quản lý thực hiện có hiệu quả nguồn lực tài chính, tài sản của Công ty.
- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo về hoạt động tài chính theo đúng chế độ kế toán. Bảo quản, lưu trữ, các chứng từ kế toán theo quy định.

**Phòng Kinh tế -Kế hoạch**

- Phòng Kinh tế -Kế hoạch là Phòng chức năng tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong công tác kinh tế kế hoạch; quản lý đấu thầu; mua sắm vật tư, an toàn vệ sinh lao động; công tác phát triển thị trường và quản lý thương hiệu.
- Xây dựng kế hoạch SXKD ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty;
- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo kế hoạch SXKD theo định kỳ; tổng hợp, phân tích và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch sản xuất theo kỳ kế hoạch;
- Đàm phán, ký kết và quản lý các hợp đồng kinh tế;
- Tư vấn, tham mưu cho Ban Tổng giám đốc trong việc ủy quyền, giao nhiệm vụ thi công, giao khoán nội bộ và giao khoán với các đơn vị thầu phụ;
- Theo dõi và quản lý công tác mua sắm vật tư của toàn Công ty;
- Thẩm định, trình duyệt các định mức các công trình.

**Phòng Kỹ thuật – Thi công**

- Công tác quản lý kỹ thuật: Kiểm tra giám sát kỹ thuật, chất lượng và khối lượng công trình mà Công ty thực hiện.
- Công tác đầu tư: Nghiên cứu và đề xuất đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất của Công ty theo tình hình sản xuất;
- Công tác quản lý thiết bị: Thực hiện nhiệm vụ quản lý chung. Xây dựng kế hoạch, đơn đốc kiểm tra giám sát, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.
- Công tác quản lý an toàn và bảo hộ lao động:
- Phổ biến các chính sách liên quan đến an toàn và bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong việc xây dựng các biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh lao động cho từng công trình và cho từng loại thiết bị.
- Tổ chức học tập, hướng dẫn cho người lao động trong toàn Công ty hiểu biết về mục đích và ý nghĩa của công tác An toàn lao động - Phòng chống cháy nổ - Vệ sinh môi trường.

**3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ của Công ty****3.1. Cơ cấu cổ đông Công ty**



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

**Bảng 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 20/5/2015**

|          | <b>Cơ cấu cổ đông</b>     | <b>Số lượng cổ đông</b> | <b>Số lượng cổ phần nắm giữ</b> | <b>Giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá (đồng)</b> | <b>Tỷ lệ/VĐL thực góp</b> |
|----------|---------------------------|-------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>1</b> | <b>Cổ đông trong nước</b> | <b>103</b>              | <b>2.500.000</b>                | <b>25.000.000.000</b>                               | <b>100%</b>               |
|          | Tổ chức                   | 1                       | 1.275.000                       | 12.750.000.000                                      | 51%                       |
|          | Cá nhân                   | 102                     | 1.225.000                       | 12.250.000.000                                      | 49%                       |
| <b>2</b> | <b>Cổ đông nước ngoài</b> | <b>0</b>                | <b>0</b>                        | <b>0</b>                                            | <b>0</b>                  |
|          | Tổ chức                   | 0                       | 0                               | 0                                                   | 0                         |
|          | Cá nhân                   | 0                       | 0                               | 0                                                   | 0                         |
|          | <b>Tổng Cộng</b>          | <b>103</b>              | <b>2.500.000</b>                | <b>25.000.000.000</b>                               | <b>100%</b>               |

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà)

**3.2. Cổ đông sáng lập của Công ty**

- Theo Khoản 4 Điều 119 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH ngày 26/11/2014 quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập trong vòng 03 năm từ khi Công ty thành lập. Công ty đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 2/7/2001, như vậy số cổ phần sở hữu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

**3.3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ****Bảng 5: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ thực góp (tại ngày 20/5/2015)**

| <b>TT</b> | <b>Tên cổ đông</b>   | <b>Địa chỉ</b>                                             | <b>Số CMT/GCN ĐKDN</b> | <b>Số cổ phần nắm giữ (CP)</b> | <b>Tỷ lệ %/Vốn điều lệ thực góp</b> |
|-----------|----------------------|------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|
| 1         | Tổng Công ty Sông Đà | Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội | 0100105870             | 1.275.000                      | 51%                                 |
| 2         | Lê Anh Hùng          | Số 2 Ngõ Gia Khảm-Gia Lâm - Long Biên -                    | 011922467              | 216.500                        | 8,66%                               |



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

|   |                   |                                 |           |                  |               |
|---|-------------------|---------------------------------|-----------|------------------|---------------|
|   |                   | Hà Nội                          |           |                  |               |
| 3 | Phạm Hoài Nam     | 210, C3, số 34 Trần Phú, Hà Nội | 011510343 | 140.000          | 5,60%         |
| 4 | Nguyễn Mạnh Cường | P218, nhà A6, Giảng Võ, Hà Nội  | 125004219 | 127.000          | 5,08%         |
|   | <b>Tổng</b>       |                                 |           | <b>1.758.500</b> | <b>70,34%</b> |

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà)

**4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà:**

**- Công ty mẹ: Tổng Công ty Cổ phần Sông Đà**

Địa chỉ: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 04.3854 1164

Fax: 04.3854.1161

Vốn điều lệ: 4.276 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng các nhà máy điện, cơ sở hạ tầng, giao thông, nhà máy công nghiệp, công trình dân dụng; chế tạo và cung cấp nguyên vật liệu, thiết bị xây dựng; cung cấp dịch vụ nhân lực, công nghệ xây dựng, kinh doanh bất động sản

Giấy chứng nhận ĐKKD số 01001 05870 do Sở kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội cấp thay đổi ngày 07/5/2014

Tỷ lệ sở hữu tại Công ty: 51%

**- Công ty con và những công ty mà Công ty Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối: Không có**

**5. Hoạt động kinh doanh của Công ty**

**5.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty**

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là Cung cấp lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy cho các công trình xây dựng dân dụng như chung cư, tòa nhà văn phòng làm việc, khu công nghiệp. 100% doanh thu thuần và lợi nhuận gộp của Công ty đến từ hoạt động xây lắp.

*Bảng 6: Doanh thu, lợi nhuận hoạt động của Công ty qua các năm*

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Khoản mục       | Năm 2013 | Năm 2014 | % tăng giảm | Quý I/2015 |
|----|-----------------|----------|----------|-------------|------------|
| 1  | Doanh thu thuần | 18.092   | 30.776   | 70,10%      | 148        |
| 2  | Lợi nhuận gộp   | 3.168    | 5.433    | 71,50%      | 71         |



(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014; Báo cáo tài chính Quý I/2015)



Doanh thu và lợi nhuận năm 2014 tăng so với năm 2013 lần lượt 70,1% và 71,5% do: năm 2014 công ty tiến hành thi công công trình Hồ Gươm Plaza giai đoạn 2 và đạt doanh thu: 20.389 triệu đồng. Một số công trình khác tiến hành nghiệm thu và hoàn thành trong năm như: công trình Nhà ở cho CBCNV Viện Bỏng Lê Hữu Trác-Học viện Quân Y, Dự án nhà điều trị nội khoa Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn.

## 5.2. Chi phí sản xuất

Chi phí sản xuất kinh doanh trong các năm gần nhất của Công ty như sau:

Bảng 7: Cơ cấu chi phí của năm 2013, 2014, Quý I/2015

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Khoản mục                    | Năm 2013      |              | Năm 2014      |              | % Tăng/giảm của năm 2014 so với 2013 | Quý I/2015   |               |
|----|------------------------------|---------------|--------------|---------------|--------------|--------------------------------------|--------------|---------------|
|    |                              | Giá trị       | %DTT         | Giá trị       | %DTT         |                                      | Giá trị      | %DTT          |
| 1  | Giá vốn hàng bán             | 14.924        | 82,49        | 25.343        | 82,35        | 69,81                                | 77           | 52,03         |
| 2  | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 2.602         | 14,38        | 3.109         | 10,10        | 19,49                                | 935          | 631,76        |
| 3  | Chi phí tài chính            | 267           | 1,48         | 452           | 1,47         | 69,29                                | 109          | 73,65         |
|    | <b>Tổng</b>                  | <b>17.793</b> | <b>98,35</b> | <b>28.904</b> | <b>93,92</b> | <b>158,59</b>                        | <b>1.121</b> | <b>757,43</b> |

(Nguồn: đã kiểm toán năm 2014; Báo cáo tài chính Quý I/2015)



- Về chi phí giá vốn hàng bán: Chi phí này luôn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu chi phí của công ty (năm 2013-2014 chiếm hơn 82% doanh thu thuần bán hàng). Năm 2014 doanh thu bán hàng tăng nên giá vốn hàng bán công ty cũng tăng 69,81% so với năm 2013 nhưng tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần thì giảm nhẹ từ 82,49% năm 2013 xuống 82,35% năm 2014. Quý I/2015, tỷ trọng giá vốn hàng bán chỉ chiếm 52,03% doanh thu thuần do Thời gian đầu năm, Công ty tập trung tìm kiếm thêm các Hợp đồng mới, công việc phát sinh chưa nhiều, do vậy, giá vốn hàng bán thấp 77 triệu đồng, trong khi quý I/2015 Công ty ghi nhận 148 triệu đồng doanh thu từ việc nghiệm thu các công trình từ năm 2014. Về chi phí quản lý doanh nghiệp: Chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu thuần năm 2013 của Công ty là 14,38%, con số này năm 2014 giảm xuống còn 10,1% do: doanh thu thuần của Công ty năm 2014 tăng 70,1% trong khi đó chi phí quản lý doanh nghiệp chỉ tăng 19,49%.

Quý I/2015 tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu thuần tăng cao (631,76%) do: đầu năm 2015, công ty không tiến hành nghiệm thu thêm các công trình cũ, công trình mới có giá trị nhỏ nên doanh thu sụt giảm đáng kể.

- Về chi phí tài chính: Chi phí tài chính chủ yếu là lãi vay, trong đó chi phí lãi vay năm 2014 tăng 69.29% so với năm 2013 do trong năm Công ty tăng khoản vay ngắn hạn ngân hàng để bổ sung vốn lưu động Công ty.

### **5.3. Trình độ Công nghệ**

Trong những năm gần đây, để ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất thay thế cho sức lao động thủ công, Công ty đã liên tục cải tiến, đổi mới và ứng dụng các máy móc thiết bị mới, chuyên dụng, đồng thời đào tạo cho đội ngũ cán bộ và các kỹ năng cần thiết vận hành các thiết bị mới của Công ty. Một số máy móc hiện đại đưa vào sử dụng như: máy đo điện áp AC, AC; van thử độ nhạy đầu báo; máy đo độ phóng xạ điện....

Việc lựa chọn áp dụng các phương pháp thi công mới với công nghệ thi công tiên tiến tại các công trình dân dụng sẽ giúp các công trình của Công ty đạt chất lượng cao và đa dạng, đặc biệt như các công trình chuyên biệt về chung cư, nhà ở, các công trình dân dụng và công nghiệp.... Trong quá trình thực hiện, Công ty luôn chú trọng việc áp dụng khoa học kỹ thuật mới, hiện đại vào trong điều hành và quản lý các công trình.

### **5.4. Tình hình nghiên cứu sản phẩm mới**

Trong các năm qua, Công ty không ngừng nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, các nghiên cứu mới cải tiến phương tiện sản xuất, chuẩn hóa phương pháp thi công đẩy nhanh tiến độ đã góp phần vào sự lớn mạnh của Công ty. Cụ thể:

- Nghiên cứu để áp dụng các công nghệ mới, kỹ thuật mới, các biện pháp cải tiến để nâng cao chất lượng của các công trình thi công phục vụ khách hàng;



- Nghiên cứu việc sử dụng các loại máy móc, trang thiết bị mới, hiện đại vào quá trình sản xuất, thi công;

**5.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ**

Công ty xác định đảm bảo chất lượng sản phẩm cung cấp cho khách hàng theo các tiêu chuẩn quy định là mục tiêu hàng đầu và là điều kiện tiên quyết để tồn tại và phát triển. Do đó, Công ty đã hoàn thiện chính sách chất lượng theo những chương trình hoạt động cụ thể sau:

- Không ngừng nâng cao kiểm tra chất lượng sản phẩm cung cấp trước khi bàn giao tới khách hàng.
- Đảm bảo thực hiện tốt công tác đào tạo đội ngũ nhân viên, để nhân viên có đủ năng lực và kỹ năng cần thiết nhằm thực hiện tốt công việc được giao.
- Công ty luôn tìm kiếm cơ hội cải tiến chất lượng dịch vụ cung ứng, hướng đến các tiêu chí: an toàn, chính xác và hiệu quả.

Hiện nay, Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty hoạt động theo quy chuẩn ISO 9001:2008 do Công ty TNHH GIC Việt Nam chứng nhận.

**5.6. Hoạt động Marketing**

Nhận thức sâu sắc về vấn đề thương hiệu, Công ty đã nỗ lực xây dựng và quảng bá thương hiệu của mình đối với khách hàng. Trong những năm qua, thương hiệu của Công ty gắn liền với thương hiệu của một đơn vị cung cấp thiết bị phòng cháy chữa cháy. Hầu hết hệ thống công trình dân dụng Tổng Công ty Sông Đà làm chủ đầu tư đều do Công ty cung cấp hệ thống phòng cháy chữa cháy.

- Công ty luôn chú trọng quảng bá sản phẩm của mình thông qua các mối quan hệ với các đơn vị hợp tác kinh doanh, khai thác các kênh thông tin trong và ngoài Tổng Công ty Sông Đà phục vụ cho kinh doanh.

Hiện nay, Công ty chưa thực hiện quảng bá sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng sẽ là hình thức marketing Công ty hướng đến trong thời gian tới.

**5.7. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Logo Công ty



Đăng ký phát minh sáng chế bản quyền: Chưa có



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

**6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2013, năm 2014 và Quý I/2015****6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh***Bảng 8: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh*

Đơn vị: đồng

| TT | Chỉ tiêu                          | Năm 2013           | Năm 2014           | % tăng giảm | Quý I/2015         |
|----|-----------------------------------|--------------------|--------------------|-------------|--------------------|
| 1  | Tổng giá trị tài sản              | 63.283.431.16<br>2 | 61.973.290.96<br>0 | -2,07%      | 59.553.501.39<br>1 |
| 2  | Doanh thu thuần                   | 18.092.284.41<br>2 | 30.775.621.25<br>1 | 70,10%      | 148.162.727        |
| 3  | Lợi nhuận thuần từ HĐKD           | 303.256.277        | 1.882.099.712      | 520,63%     | (981.484.706)      |
| 4  | Lợi nhuận khác                    | -                  | -1.147.958.083     |             | 0                  |
| 5  | Lợi nhuận trước thuế              | 303.256.277        | 734.141.629        | 142,09%     | (981.484.706)      |
| 6  | Lợi nhuận sau thuế                | 303.256.277        | 203.359.940        | -32,94%     | (981.484.706)      |
| 7  | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) * | 121                | 81                 | -33,06%     | -                  |
| 8  | Tỷ lệ cổ tức                      | 0%                 | 0%                 |             | -                  |
| 9  | Giá trị sổ sách                   | 9.051              | 9.132              | 0,89%       | 8.740              |

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014; Báo cáo tài Quý I/2015)*

Doanh thu thuần Công ty tăng 70,10% so với năm 2013, do Công ty ghi nhận doanh thu hoạt động xây lắp phòng cháy chữa cháy của Công trình Hồ Gươm Plaza. Đây là công trình có khối lượng thi công lớn, công tác nghiệm thu kịp thời, nên giá trị dở dang thấp, mang lại doanh thu chính cho Công ty trong năm 2014.

Mặc dù doanh thu thuần năm 2014 tăng 70,10% so với năm 2013 nhưng lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng đột biến là 520,63%. Nguyên nhân chính do Công ty kiểm soát tốt hơn chi phí quản lý, chi phí quản lý /Lợi nhuận gộp năm 2014 là 57%, con số này trong năm 2013 là 82%, trong khi tỷ lệ lợi nhuận gộp cả 2 năm gần tương đương nhau đều là hơn 17%.



Lợi nhuận sau thuế của Công ty giảm 32,94% do năm 2013 Công ty không phải nộp thuế TNDN do chuyển lỗ từ năm 2012, năm 2014 thuế TNDN của Công ty là 530 triệu đồng, bên cạnh đó năm 2014, Công ty phát sinh khoản chi phí không được khấu trừ từ những năm trước là 1.224 triệu đồng dẫn đến lợi nhuận khác của Công ty âm 1.147 triệu đồng, do đó mặc dù lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2014 tăng 520,63% nhưng lợi nhuận sau thuế năm 2014 giảm so với năm 2013.

## **6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

- ❖ Thuận lợi:
  - + Công ty nhận được sự đồng thuận của Hội đồng quản trị và Tập thể CBCNV quyết tâm cao tập trung hoàn thành nhiệm vụ để vượt qua giai đoạn khó khăn.
  - + Công ty duy trì quan hệ tốt với các đối tác, đồng thời nhận được sự hợp tác tích cực từ Chủ đầu tư và các nhà Cung cấp.
- ❖ Khó khăn:
  - + Thị trường bất động sản trầm lắng, do vậy các chủ đầu tư thiếu vốn để tiếp tục triển khai dự án. Công ty phải dừng thi công dự án Petro Vietnam Landmark Apartment, một số công trình phải giãn tiến độ thi công như Tòa nhà Chung cư Hồ Gươm Plaza, Trụ Sở Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC.
  - + Thực tế triển khai thi công nhà thầu PCCC phải phối hợp thi công với các nhà thầu khác như điều hòa, điện nước, do vậy Công ty không thể chủ động trong việc triển khai thi công theo tiến độ dự kiến.
  - + Thị trường giá cả vật tư: ống thép, dây điện, côn, tê, cốt thép... trong thời gian qua không ổn định, giá cả thường xuyên biến động, chủ yếu là tăng lên.
  - + Thị trường nhân công: Giá thuê nhân công biến động tăng, trong khi các công trình Công ty thi công đã ký áp dụng đơn giá của các năm 2010, 2011 gây khó khăn cho công ty trong việc điều động nhân lực thi công và ký kết hợp đồng thầu phụ.
  - + Nguồn vốn thực hiện cho sản xuất kinh doanh bị thiếu hụt, nguồn vốn vay của ngân hàng đòi hỏi nhiều thủ tục, mất nhiều thời gian, và đến nay cấp hạn mức vay vốn công trình cho Công ty còn thấp. Nguồn tiền mặt không có, do vậy trong kỳ, công tác mua sắm vật tư, trả tiền nhân công cũng gặp nhiều khó khăn.

## **7. Vị thế, định hướng phát triển của Công ty**

### **7.1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty là một trong những đơn vị hàng đầu tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; Là đơn vị tiên phong chiếm lĩnh được thị phần cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy của tổ hợp Tổng công ty Sông Đà và đang từng bước tiếp cận thị phần của Tập đoàn dầu khí Việt Nam, các công ty bất động sản, Tổng công ty nhà nước và các nguồn vốn Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phòng



cháy chữa cháy ngày càng nhiều nên tỷ lệ cạnh tranh trong ngành ngày càng cao.

## **7.2. Triển vọng phát triển của ngành**

Kinh tế xã hội phát triển, kéo theo đó là các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tăng nhanh cả về số lượng và quy mô; việc đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam ngày càng tăng, xuất hiện ngày càng nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao; khu đô thị cao cấp, cơ sở hạ tầng quan trọng cấp quốc gia, trung tâm thương mại, khu công nghiệp, khách sạn, cao ốc văn phòng, hệ thống ngân hàng, bảo hiểm, bên cạnh đó, việc sử dụng các nguồn năng lượng như xăng dầu, khí đốt, điện, hóa chất tăng mạnh ..., dẫn đến nguy cơ cháy ngày càng cao, thiệt hại do cháy ngày càng lớn.

Thời tiết, khí hậu ngày càng khắc nghiệt, khô hạn kéo dài và thảm họa thiên nhiên khác như động đất, sóng thần...

Diễn biến quốc tế có liên quan (khủng bố, xung đột sắc tộc, tôn giáo) và tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nước có thể nảy sinh các vụ cháy, nổ.

Với mục tiêu là kiểm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, Thủ tướng chính phủ đã đề ra mục tiêu từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030 tập trung vào đầu tư bổ sung, thay thế các phương tiện hư hỏng. Đặc biệt là tăng cường đầu tư cho lĩnh vực cứu hộ, cứu nạn; cải tạo nâng cấp, sửa chữa phương tiện chữa cháy. Điều này đã và đang mở ra những cơ hội, triển vọng phát triển của thị trường thiết bị an ninh, an toàn, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

## **7.3. Định hướng phát triển của Công ty**

Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà trở thành đơn vị mạnh của Tổng Công ty Sông Đà, là nhà cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chuyên ngành Phòng cháy Chữa cháy, thiết bị an ninh, bảo vệ hàng đầu Việt Nam, đủ khả năng cạnh tranh với các đơn vị trong và ngoài nước.

### **Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Là 01 trong 03 Công ty hàng đầu tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy;
- Chiếm lĩnh được thị phần cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy của tổ hợp Tổng công ty Sông Đà.
- Từng bước tiếp cận thị phần của Tập đoàn dầu khí Việt Nam, các công ty bất động sản, Tổng công ty nhà nước và các nguồn vốn Ngân sách nhà nước.
- Mở rộng phát triển các lĩnh vực cung cấp lắp đặt hệ thống camera giám sát, hệ thống thang máy, hệ thống điều hòa không khí,...
- Đầu tư cải tạo, xây dựng một số khu chung cư cũ đã xuống cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội;



**Nhiệm vụ chủ yếu****✚ Xây lắp**

Hoàn thành cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy cho các dự án trọng điểm trong và ngoài Tập đoàn Sông Đà như sau:

- Tòa nhà Songda Riverside (Công ty cổ phần đầu tư – Phát triển Sông Đà làm chủ đầu tư).
- Tổ hợp chung cư cao tầng cao cấp - Trung tâm thương mại – Văn phòng cho thuê Hồ Gươm plaza, CT3
- Nhà ở cho cán bộ chiến sỹ Viện Bông
- Trụ sở Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC (Tổng công ty đầu tư đa phương tiện VTC làm chủ đầu tư).

**✚ Đầu tư:**

- Thực hiện các dự án đầu tư cải tạo xây dựng các khu chung cư cũ: 148/150 Sơn Tây, 575/18 Kim Mã.
- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án để công ty tham gia cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, thiết bị camera giám sát, thiết bị điều hòa không khí và thiết bị thang máy.
- Tích cực tiếp cận các đối tác để gửi hồ sơ và báo giá một số công trình chuẩn bị công việc năm 2015 như: Viện 103, Kotobuki và một số công trình khác

**8. Chính sách đối với người lao động****8.1. Cơ cấu lao động trong Công ty**

Tổng số lao động Công ty đến thời điểm 31/3/2015 :

*Bảng 9: Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/3/2015*

*Đơn vị: Người*

| <b>Tiêu chí</b>                   | <b>Số lượng</b> | <b>Tỷ lệ</b> |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|
| <i>Phân theo trình độ học vấn</i> | <b>12.1</b>     | <b>12.2</b>  |
| 1. Trên Đại học và Đại học        | 17              | 81%          |
| 2. Cao đẳng, trung cấp            | 2               | 9.5%         |
| 3. Lao động phổ thông             | 2               | 9.5%         |
| <i>Phân theo giới tính</i>        | <b>12.3</b>     | <b>12.4</b>  |
| 1. Lao động nam                   | 14              | 66.66%       |
| 2. Lao động nữ                    | 7               | 33.34%       |
| <b>Tổng</b>                       | <b>21</b>       | <b>100%</b>  |



*(Nguồn: Công ty cung cấp)***Biểu đồ: Cơ cấu lao động của Công ty**

## **8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, các hoạt động xã hội**

### **8.2.1 Chính sách tuyển dụng và đào tạo**

**Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ cho mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.

**Đào tạo:** Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ.

- Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
- Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.
- Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.
- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

### **8.2.2. Chính sách tiền lương**



Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn, kỹ thuật cao.

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc. Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- Khen thưởng định kỳ theo quý, năm hoặc theo phong trào phát động;
- Ngoài ra nhân viên còn được hưởng thêm lương theo năng suất và hoàn thành công việc;
- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm, thưởng sáng kiến;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm ngày thành lập Công ty.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

## **9. Chính sách cổ tức**

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Theo đó, phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức do Hội đồng Quản trị xây dựng, đề xuất và Đại hội đồng cổ đông quyết định trên nguyên tắc sau:

- Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty cho các cổ đông theo tỷ lệ phần vốn góp.
- Công ty chỉ trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, đồng thời vẫn đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Năm 2013, Công ty hoạt động kinh doanh có lãi nhưng vẫn còn lỗ lũy kế nên không thực hiện trả cổ tức trong năm 2013. Năm 2014, do lợi nhuận công ty dự kiến để tái đầu tư nên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty đã quyết định không chia cổ tức năm 2014.

## **10. Tình hình hoạt động tài chính**

### **10.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

#### **10.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:



## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

*Bảng 10: Chi tiết thời gian trích khấu hao tài sản cố định tại Công ty*

|                                             |            |
|---------------------------------------------|------------|
| Phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn: | 6- 10 năm  |
| Thiết bị dụng cụ quản lý:                   | 3 - 8 năm  |
| Nhà cửa vật kiến trúc:                      | 10-25 năm  |
| Máy móc thiết bị:                           | 11- 12 năm |

### 10.1.2. Thu nhập bình quân

*Bảng 11: Bảng báo cáo Thu nhập bình quân của CBCNV Công ty*

| STT | Nội dung          | Thu nhập bình quân người/tháng. |
|-----|-------------------|---------------------------------|
| 1   | Năm 2013          | 4.000.000 đồng                  |
| 2   | Năm 2014          | 4.500.000 đồng                  |
| 3   | Kế hoạch Năm 2015 | 5.500.000 đồng                  |

### 10.1.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty thực hiện đúng hạn và đầy đủ, theo đó đến nay Công ty không có các khoản nợ quá hạn.

### 10.1.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản Thuế GTGT, Thuế TNDN và các khoản thuế, phí khác theo các quy định của Nhà nước.

*Bảng 12: Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước*

*Đơn vị: đồng*

| Chỉ tiêu         | 31/12/2013           | 31/12/2014           | 31/03/2015           |
|------------------|----------------------|----------------------|----------------------|
| Thuế GTGT        | 1.142.089.356        | 2.151.584.895        | 2.166.401.168        |
| Thuế TNCN        | 104.931.110          | 101.424.521          | 102.162.733          |
| Thuế TNDN        | 1.429.580.431        | 1.960.362.120        | 1.960.362.120        |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>2.676.600.897</b> | <b>4.213.371.536</b> | <b>4.228.926.021</b> |

### 10.1.5. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện trích lập các quỹ (quỹ dự phòng tài chính, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng và phúc lợi) dựa trên cơ sở lợi nhuận hàng năm và kế hoạch phát triển của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và luật định. Mức trích cho từng quỹ được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị.

Năm 2013 lợi nhuận sau thuế công ty đạt 303 triệu đồng, năm 2014 con số này là 203 triệu đồng, công ty hoạt động có lãi nhưng ở mức thấp, do vậy, trong kỳ



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

kế toán năm 2013, 2014, Công ty không thực hiện trích lập các quỹ. Tính đến thời điểm 31/3/2015, số dư các quỹ của Công ty là 0 đồng.

**10.1.6. Tổng dư nợ vay***Bảng 13: Số dư nợ vay**Đơn vị: đồng*

| Nội dung                          | 31/12/2013           | 31/12/2014           | 31/3/2015            |
|-----------------------------------|----------------------|----------------------|----------------------|
| 1. Vay nợ ngắn hạn                | 1.669.257.774        | 4.682.958.874        | 3.972.159.094        |
| Ngân hàng MB-CN Hoàng Quốc Việt   | 1.169.257.774        | 0                    | 0                    |
| Ngân hàng MB-CN Mỹ Đình           | 0                    | 2.182.958.874        | 1.472.159.094        |
| Công ty Tài chính Cổ phần Sông Đà | 0                    | 2.500.000.000        | 2.500.000.000        |
| Lê Duy Bình                       | 250.000.000          | 0                    | 0                    |
| Lương Quang Giang                 | 250.000.000          | 0                    | 0                    |
| 2. Vay nợ dài hạn                 | 0                    | 0                    | 0                    |
| <b>Tổng cộng</b>                  | <b>1.669.257.774</b> | <b>4.682.958.874</b> | <b>3.972.159.094</b> |

**12.5 Tình hình công nợ****a) Công nợ phải trả***Bảng 14: Số dư các khoản nợ phải trả**Đơn vị: đồng*

| STT      | Nội dung                   | 31/12/2013            | 31/12/2014            | 31/3/2015             |
|----------|----------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| <b>1</b> | <b>Nợ ngắn hạn</b>         | <b>40.655.365.472</b> | <b>39.141.865.330</b> | <b>34.636.606.954</b> |
|          | -Vay và nợ ngắn hạn        | 1.669.257.774         | 4.682.958.874         | 3.972.159.094         |
|          | - Phải trả người bán       | 10.263.226.747        | 13.059.080.697        | 11.749.715.128        |
|          | - Người mua trả tiền trước | 16.019.436.960        | 9.943.819.899         | 10.283.819.899        |
|          | - Thuế và các khoản phải   | 2.676.600.897         | 4.213.371.536         | 4.228.926.021         |



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

|          |                           |               |               |                      |
|----------|---------------------------|---------------|---------------|----------------------|
|          | nộp NN                    |               |               |                      |
|          | - Phải trả người lao động | 579.516.770   | 280.871.879   | 451.822.677          |
|          | - Chi phí phải trả        | 7.652.578.289 | 4.792.056.971 | 1.742.061.364        |
|          | - Phải trả, phải nộp khác | 1.794.748.035 | 2.169.705.474 | 2.208.102.771        |
| <b>2</b> | <b>Nợ dài hạn</b>         | -             | -             | <b>3.066.953.513</b> |
|          | Chi phí phải trả dài hạn  | -             | -             | 3.066.953.513        |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014; Báo cáo tài chính Quý I/2015)

**b) Công nợ phải thu**

Bảng 15: Số dư các khoản nợ phải thu

Đơn vị: đồng

| TT        | Chỉ tiêu                 | 31/12/2013            | 31/12/2014            | 31/3/2015             |
|-----------|--------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| <b>I</b>  | <b>Phải thu ngắn hạn</b> | <b>19.814.221.624</b> | <b>28.542.345.991</b> | <b>28.754.454.802</b> |
| 1         | Phải thu khách hàng      | 11.837.507.174        | 13.208.240.527        | 9.829.421.370         |
| 2         | Trả trước cho người bán  | 2.921.218.556         | 2.803.236.366         | 2.630.145.644         |
| 3         | Phải thu khác            | 5.055.495.894         | 12.530.869.098        | 16.294.887.788        |
| <b>II</b> | <b>Phải thu dài hạn</b>  |                       |                       | <b>68.469.000</b>     |
| 1         | Phải thu dài hạn khác    |                       |                       | 68.469.000            |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014; Báo cáo tài chính Quý I/2015)

Phải thu khác năm 2013 là các khoản phải thu cá nhân theo hợp đồng giao khoán và theo các công trình xây dựng, năm 2014 phải thu khác tăng từ khoản phải thu tạm ứng cán bộ công nhân viên nghỉ việc là 7.943 triệu đồng.

Đến 31/3/2015, phải thu khác tăng so với 31/12/2014, nguyên nhân chính do cách hạch toán mới theo TT200/BTC, chỉ tiêu tài sản ngắn hạn khác 3.472 triệu đồng, phải thu dài hạn khác 43 triệu đồng hạch toán vào chỉ tiêu phải thu khác theo thông tư mới dẫn đến số dư tại ngày 31/3/2015 tăng so với 31/12/2014

**10.1.7. Hàng tồn kho**

Bảng 16: Chi tiết hàng tồn kho của Công ty



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu                            | 31/12/2013            | 31/12/2014            | 31/03/2015            |
|----|-------------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1  | Nguyên liệu, vật liệu               | 919.160.000           | 600.000               | 600.000               |
| 2  | Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang | 28.823.417.298        | 28.117.144.180        | 28.703.447.569        |
|    | <b>Tổng</b>                         | <b>29.742.577.298</b> | <b>28.117.744.180</b> | <b>28.704.047.569</b> |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014; Báo cáo tài chính Quý I/2015)

**12.6 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Bảng 17: Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp

| CHỈ TIÊU                                                      | ĐVT   | Năm 2013 | Năm 2014 |
|---------------------------------------------------------------|-------|----------|----------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>                    | 12.7  |          |          |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)               | Lần   | 1,50     | 1,55     |
| - Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn] | Lần   | 0,77     | 0,83     |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>                             | 12.8  |          |          |
| - Nợ phải trả/Tổng tài sản                                    | %     | 64,24%   | 63,16%   |
| - Nợ phải trả/vốn CSH                                         | %     | 179,67%  | 171,44%  |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>                     | 12.9  |          |          |
| - Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ) (*)           | Lần   | 0,50     | 0,88     |
| - Doanh thu thuần/Tổng tài sản (*)                            | %     | 28,59%   | 49,14%   |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>                      | 12.10 |          |          |
| - LN sau thuế / Doanh thu thuần                               | %     | 1,68%    | 0,66%    |
| - LN sau thuế /Vốn chủ sở hữu (*)                             | %     | 1,34%    | 0,89%    |
| - LN sau thuế/ Tổng tài sản (*)                               | %     | 0,48%    | 0,32%    |
| - LN thuần từ hoạt động kinh doanh/DTT                        | %     | 1,68%    | 6,12%    |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014)



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

(\*) Khoản mục vốn chủ sở hữu, tổng tài sản, hàng tồn kho dùng để tính các chỉ tiêu này trong năm 2013 là số liệu tại ngày 31/12/2013, năm 2014 được tính trên số liệu bình quân.

**11. Tài sản**

Bảng 18: Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

Đơn vị tính: đồng

| STT        | Khoản mục                              | 31/12/2014           |                      |                            |
|------------|----------------------------------------|----------------------|----------------------|----------------------------|
|            |                                        | Nguyên giá           | Giá trị hao mòn      | Giá trị còn lại/Nguyên giá |
| <b>I</b>   | <b>Tài sản cố định hữu hình</b>        | <b>2.173.702.125</b> | <b>2.173.702.125</b> | <b>100%</b>                |
| 1          | Nhà cửa vật kiến trúc                  | 0                    | 0                    | 0                          |
| 2          | Máy móc, thiết bị                      | 0                    | 0                    | 0                          |
| 3          | Phương tiện vận tải                    | 2.173.702.125        | 2.173.702.125        | 0                          |
| 4          | Thiết bị dụng cụ quản lý               | 12.11                | 12.12                | 12.13                      |
| 5          | Tài sản cố định khác                   | 0                    | 0                    | 0                          |
| <b>II</b>  | <b>Tài sản cố định vô hình</b>         | <b>0</b>             | <b>0</b>             | <b>0</b>                   |
| <b>III</b> | <b>Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang</b> | <b>0</b>             | <b>0</b>             | <b>0</b>                   |
|            | <b>Tổng cộng</b>                       | <b>2.173.702.125</b> | <b>2.173.702.125</b> | <b>100%</b>                |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà)

**12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015****12.1. Một số chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2015**

Bảng 19: Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2014, 2015

Đơn vị: đồng



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

| Chỉ tiêu                                 | Năm 2014       | Năm 2015       |                             |
|------------------------------------------|----------------|----------------|-----------------------------|
|                                          | Thực hiện      | Kế hoạch       | % tăng giảm so với năm 2014 |
| Vốn điều lệ                              | 25.000.000.000 | 25.000.000.000 | 0%                          |
| Doanh thu thuần                          | 30.775.621.251 | 31.000.000.000 | 0,73%                       |
| Lợi nhuận sau thuế                       | 203.359.940    | 600.000.000    | 195,04%                     |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,66%          | 1,94%          |                             |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu  | 0,89%          | 2,40%          |                             |
| Cổ tức (%)                               | 0              | 0              | 0                           |

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà)

- ✦ Căn cứ công ty hoàn thành kế hoạch: Trong năm 2015, Công ty dự kiến sẽ đánh giá nghiệm thu, quyết toán 08 công trình với tổng giá trị hợp đồng là 30,986 tỷ đồng (chi tiết tại bảng 19), nên kế hoạch doanh thu năm 2015 Công ty đặt ra 31 tỷ là hoàn toàn khả thi

Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế tăng 195,04%, tỷ lệ này tuy cao nhưng số tăng tuyệt đối của năm 2014 so với năm 2013 không nhiều (gần 400 triệu đồng). Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng kế hoạch quản lý hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý chi phí doanh nghiệp, sử dụng vòng quay vốn hiệu quả để đạt được kế hoạch lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thông thường niên năm 2015 thông qua.

Bảng 20: Một số Hợp đồng Công ty dự kiến nghiệm thu quyết toán được trong năm 2015

| STT | Nội dung                                    | Giá trị Hợp đồng (tỷ đồng) | Chủ thầu                                          |
|-----|---------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------|
| 1   | Công trình Petro Vietnam Landmark Apartment | 11,886                     | Công ty Cổ phần Bất động sản Xây lắp dầu khí Việt |



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

| STT | Nội dung                                                                       | Giá trị<br>Hợp<br>đồng<br>(tỷ đồng) | Chủ thầu                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                |                                     | Nam                                                          |
| 2   | CT Nhà ở cho CBCNV Viện 103                                                    | 1,4                                 | Công ty Cổ phần Xây dựng đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà 7 |
| 3   | Tòa nhà CT1, Ct2- CEO                                                          | 2,5                                 | Công ty Cổ phần Đầu tư CEO                                   |
| 4   | Tòa nhà Song Da IDC Tower                                                      | 2,5                                 | Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Sông Đà                    |
| 5   | Tòa nhà Sông Đà Hà Đông- 110 Trần Phú                                          | 3,5                                 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và phát triển Đô thị Sông Đà |
| 6   | Tổ hợp thương mại, văn phòng và nhà ở cao cấp Hattoco                          | 4,0                                 | Công ty CP Du lịch Hà Tây                                    |
| 7   | Công trình Hỗn hợp văn phòng và Trung tâm thương mại phát triển làng nghề HH03 | 2,2                                 | Công ty CP Đầu tư phát triển Công nghệ xây dựng A-D          |
| 8   | Dự án Nhà máy Long Sơn ( Sam Sung)                                             | 3,0                                 | Công ty TNHH Lọc hóa dầu Long Sơn                            |
|     | <b>Tổng</b>                                                                    | <b>30,986</b>                       |                                                              |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà)

**13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty:** Không có

**14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:** Không có

**II. Quản trị Công ty**

- ✚ **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Hiện tại HĐQT PCCC có 03 thành viên.
- ✚ **Ban kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập



## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại BKS Công ty có 03 thành viên

- ✚ Ban Giám đốc: Ban Giám đốc của công ty gồm có Giám đốc và các Phó giám đốc. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty. Hiện tại BGĐ Công ty có 02 thành viên.

### Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

Bảng 21: Danh sách nhân sự chủ chốt của Công ty

| TT         | Họ và tên                | Chức vụ                         |
|------------|--------------------------|---------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b> |                                 |
| 1          | Phạm Đức Thành           | Chủ tịch HĐQT –Không điều hành  |
| 2          | Nguyễn Mạnh Cường        | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc  |
| 3          | Lê Duy Bình              | Thành viên HĐQT–Không điều hành |
| <b>II</b>  | <b>Ban Kiểm soát</b>     |                                 |
| 1          | Lê Mai Hường             | Trưởng ban                      |
| 2          | Tướng Hạnh phúc          | Thành viên BKS                  |
| 3          | Đặng Thanh Tùng          | Thành viên BKS                  |
| <b>III</b> | <b>Ban Giám đốc</b>      |                                 |
| 1          | Nguyễn Mạnh Cường        | Tổng Giám đốc                   |
| 2          | Vũ Đình Phung            | Phó Tổng Giám đốc               |
| <b>IV</b>  | <b>Kế toán trưởng</b>    |                                 |
| 1          | Đoàn Thị Thủy            | Phó kế toán trưởng              |

(Hiện tại, Bà Đoàn Thị Thủy là Phó Kế toán trưởng phụ trách phòng kế toán của Công ty)

#### 1. Hội đồng quản trị

##### 1.1 Ông Phạm Đức Thành – Chủ tịch HĐQT

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

- Giới tính: nam
- Ngày sinh: 11/12/1978
- Nơi sinh: Hòa Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P301-H4, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội
- Chứng minh thư : 012489008 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 26/11/2001
- Điện thoại liên hệ: 0904118282
- Trình độ chuyên môn: Luật sư, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban Pháp chế - Tổng công ty Sông Đà
- Quá trình công tác:

| Thời gian         | Đơn vị công tác                                            | Chức vụ       |
|-------------------|------------------------------------------------------------|---------------|
| T01/2001 -T5/2003 | Phòng Thị trường Tổng công ty Sông Đà<br>14                | Chuyên viên   |
| T6/2003-T4/2007   | Ban Kinh tế - Tổng công ty Sông Đà                         | Chuyên viên   |
| T5/2007-T9/2009   | Ban Pháp chế - Tổng công ty Sông Đà                        | Phó ban       |
| T3/2009 - Nay     | Ban Pháp chế - Tổng công ty Sông Đà                        | Trưởng Ban    |
| T9/2007 - Nay     | Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư xây dựng Sông Đà | Chủ tịch HĐQT |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 625.000 Cổ phần của Tổng công ty Sông Đà, tương ứng 25% vốn thực góp của Công ty.
  - + Sở hữu của người có liên quan:
    - Phạm Thị Thảo (em gái) sở hữu: 35.000 cổ phần, tỷ lệ: 1,40%
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: 4.000.000 đ/tháng.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**1.2 Ông Nguyễn Mạnh Cường – TV HĐQT, Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/08/1981
- Nơi sinh: Xã Đông Phong, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Trà Xuyên - Khúc Xuyên - Bắc Ninh



**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

- Chứng minh thư : 125004219 Nơi cấp: Bắc Ninh Ngày cấp:13/08/2008
- Điện thoại liên hệ: 0902001889
- Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác               | Chức vụ                                                        |
|--------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| T8/2004 – T8/2008  | Ban QLDA Công trình Công cộng | Chuyên viên                                                    |
| T9/2009 – T12/2011 | Công ty CP PCCC&ĐTXD Sông Đà  | Trưởng phòng KTCL; Phó Ban DA 148-150 Sơn Tây, Ba Đình, Hà Nội |
| T1/2012 - Nay      | Công ty CP PCCC&ĐTXD Sông Đà  | Ủy viên HĐQT<br>Tổng giám đốc                                  |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan Công ty
  - + Sở hữu cá nhân: 127.000 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 500.000 cổ phần của Tổng Công ty Sông Đà, tương ứng 20% vốn thực góp của Công ty
  - + Sở hữu của người có liên quan: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: tạm ứng nội bộ : 345 triệu đồng
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

**1.3. Ông Lê Duy Bình – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Lê Duy Bình
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 7/10/1978
- Nơi sinh: Hòa Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: B1+B2, B24, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội
- Chứng minh thư: 011933085 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 23/3/2009
- Điện thoại liên hệ: 0936687899
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bất động sản và khoáng sản Đại Việt.
- Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác                              | Chức vụ               |
|--------------------|----------------------------------------------|-----------------------|
| T6/2001 - T2/2003  | Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Quốc Bảo       | Trưởng phòng Kỹ thuật |
| T3/2003 - T12/2007 | Học cao học QTKD tại Đại học Montreal Canada |                       |

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

|                   |                                                |                              |
|-------------------|------------------------------------------------|------------------------------|
| T2/2008 - T5/2010 | Công ty CP thép An Khang                       | Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc |
| T6/2010 - Nay     | Công ty CP Bất động sản và khoáng sản Đại Việt | Chủ tịch HĐQT                |
| T1/2012 - Nay     | Công ty CP PCCC và ĐTXD Sông Đà                | Ủy viên HĐQT                 |

- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 24.000 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: Không
  - + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: 3.000.000đ/tháng.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**2. Ban kiểm soát****2.1. Lê Thị Mai Hương - Trưởng ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 26/10/1978
- Nơi sinh: Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số nhà 78 khu B Đại học Kiến Trúc, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Chứng minh thư: 131487661 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 14/3/2009
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 10.
- Quá trình công tác:

| Thời gian         | Đơn vị công tác                              | Chức vụ              |
|-------------------|----------------------------------------------|----------------------|
| T6/2001 - T6/2002 | Công ty Cổ phần Hoài Nam                     | Nhân viên            |
| T6/2002 - nay     | Ban tài chính - Kế toán Tổng Công ty Sông Đà | Chuyên viên          |
| T4/2013- nay      | Công ty Cổ phần Sông Đà 10                   | Trưởng ban Kiểm soát |
| T7/2010 - nay     | Công ty CP PCCC và ĐTXD Sông Đà              | Trưởng ban Kiểm soát |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: Không
  - + Sở hữu đại diện: 150.000 cổ phần của Tổng Công ty Sông Đà, tương ứng 6% vốn thực góp của Công ty



## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

+ Sở hữu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: nợ tạm ứng số tiền: không.
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: 3.000.000đ/tháng
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

### 2.2. Trương Hạnh Phúc – Thành viên BKS

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 14/2/1979
- Nơi sinh: Quảng Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P.808, CT9, KĐT Mỹ Đình – Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Chứng minh thư: 013479763 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 14/11/2011
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ thông tin, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

| Thời gian   | Đơn vị công tác                                                             | Chức vụ                                              |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 2004 – 2007 | Tổng Công ty Sông Đà, Công ty CP Tự động hóa và CNTT Sông Đà                | Chuyên viên                                          |
| 2007-2008   | Công ty CP Quốc tế Ngân Phố                                                 | UV HĐQT, P. Tổng giám đốc                            |
| 2008-2009   | Công ty CP Quốc tế Ngân Phố<br>Công ty Cổ phần Thép An Khang                | UV HĐQT, P. Tổng giám đốc<br>Trợ lý TGD, Thư ký HĐQT |
| 2009-2012   | Công ty CP đầu tư và Tài chính Đại Việt<br>Trường Mầm non Tư thục Vườn Xanh | UV HĐQT, P. Tổng giám đốc<br>Phụ trách Đầu tư DA     |
| 2011-2014   | Công ty CP Đô thị Đại Việt                                                  | UV HĐQT, P. Tổng giám đốc                            |
| 2014-nay    | Công ty CP PCCC và ĐTXD Sông Đà                                             | Thành viên BKS                                       |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 12.500 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: Không
  - + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: 2.000.000đ/tháng
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

### 2.3. Đặng Thanh Tùng – Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/09/1983
- Nơi sinh: Nam Định

## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
- Chứng minh thư: 162557996 Nơi cấp: Nam Định Ngày cấp: 15/03/2012
- Điện thoại liên hệ: 0916597250
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác                                   | Chức vụ              |
|--------------------|---------------------------------------------------|----------------------|
| T10/2010 – T6/2014 | Phòng Kinh tế Kế hoạch – Cty CP PCCC&ĐTXD Sông Đà | Chuyên viên          |
| T6/2014 – T9/2014  | Phòng Đấu thầu – Cty CP Sông Đà 4                 | Chuyên viên          |
| T9/2014 - Nay      | Cty CP ENTEC Kỹ thuật năng lượng                  | Trợ lý Chủ tịch HĐQT |
| T6/2014 - Nay      | Cty CP PCCC&ĐTXD Sông Đà                          | Thành viên BKS       |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: tạm ứng nội bộ: 454 triệu đồng.
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: 2.000.000đ/tháng
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

### 3. Ban Giám đốc

#### 1.1. Ông Nguyễn Mạnh Cường – Tổng Giám đốc (Như mục 1.2)

#### 1.2. Ông Vũ Đình Phung – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/04/1960
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 801 - CT1 – ĐN1- Đô thị Mỹ Đình Mễ Trì, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.
- Chứng minh thư: 013171260 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 14/3/2009
- Điện thoại liên hệ: 0912188036
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Thạc sỹ Quản lý
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:



|            |                                                            |                   |
|------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 2009 - Nay | Công ty CP Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà | Phó Tổng giám đốc |
|------------|------------------------------------------------------------|-------------------|

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 8.000 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: Không
  - + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: tạm ứng nội bộ: 781 triệu đồng.
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**4. Phó Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Đoàn Thị Thủy
- Giới tính: nữ
- Ngày sinh: 26/11/1980
- Nơi sinh: Liêm Túc, Thanh Liêm, Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P408, nhà G7, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Chứng minh thư: 013368365 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 23/11/2010
- Điện thoại liên hệ: 0915 752225
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:.

| Thời gian         | Đơn vị công tác                                            | Chức vụ            |
|-------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|
| T6/1999 - T6/2007 | Công ty Sông Đà 8                                          | Cán bộ             |
| T7/2007 - T1/2008 | Công ty EMICO - Hà Nội                                     | Cán bộ             |
| T1/2008- T2/2009  | Công ty tư vấn xây dựng Hà Nam                             | Cán bộ             |
| T3/2009 - T3/2014 | Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng                         | Kế toán trưởng     |
| T3/2014 - Nay     | Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư xây dựng Sông Đà | Phó kế toán trưởng |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần

## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

|                      |                                                            |                    |
|----------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|
| T1/2008-<br>T2/2009  | Công ty tư vấn xây dựng Hà Nam                             | Cán bộ             |
| T3/2009 –<br>T3/2014 | Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng                         | Kế toán trưởng     |
| T3/2014 - Nay        | Công ty CP Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư xây dựng Sông Đà | Phó kế toán trưởng |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

### 12.15 KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty sẽ bổ sung, chỉnh sửa Quy chế quản trị nội bộ Công ty phù hợp với các chuẩn mực về quản trị Công ty đại chúng và áp dụng vào hệ thống quản trị của doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ban hành ngày 26/07/2012.

Ngoài ra, trên cơ sở kế hoạch SXKD của Công ty và dự kiến kế hoạch SXKD cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như:

- Đảm bảo hoạt động của Công ty tăng trưởng, an toàn và hiệu quả.
- Tổ chức triển khai hoàn thành nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đặc biệt là đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện đúng, hoàn thành tốt trách nhiệm của Hội đồng quản trị trước Đại Hội đồng cổ đông với các quy định cụ thể về trách nhiệm/quyền hạn tại điều lệ Công ty và quy định của Nhà Nước về trách nhiệm/Quyền hạn của Hội đồng quản trị về quản trị với công ty đại chúng.
- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành, cán bộ quản lý khác trong việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

## III. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu



## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

---

**3. Mã chứng khoán: SDX**

**4. Số lượng cổ phiếu lưu hành: 2.500.000 cổ phiếu**

**5. Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch: 2.250.000 cổ phiếu**

**6. Giá trị cổ phiếu đăng ký giao dịch: 22.500.000.000 đồng**

**7. Số lượng cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch: 250.000 cổ phiếu**

Đây là số lượng cổ phiếu tương đương với phần vốn góp bằng thương hiệu của Tổng Công ty Sông Đà khi CTCP Phòng cháy chữa cháy và đầu tư xây dựng Sông Đà tăng vốn trong quá trình hoạt động. Số cổ phiếu này sẽ thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

**8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài**

Từ ngày 1/9/2015, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015. Hiện nay, Công ty chưa có cổ đông nước ngoài.

**9. Giá giao dịch**

Giá giao dịch ngày đầu tiên của Công ty dự kiến tính theo phương pháp giá trị sổ sách

**\* Công thức tính**

Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu =  $\frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn kinh phí, quỹ khác}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$

## THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

22.831.425.630 - 0

Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu  
tại 31/12/2014 = ----- = 9.132 đồng/Cổ phần

2.500.000

21.849.940.924 - 0

Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu  
tại 31/03/2015 = ----- = 8.740 đồng/Cổ phần

2.500.000

Căn cứ phương pháp này, Hội đồng quản trị Công ty sẽ lựa chọn giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu SDX trên thị trường UPCoM.

#### IV. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. Phụ lục II: BCTC kiểm toán 2014, BCTC Quý I/2015

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SÔNG ĐÀ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



*Phạm Đức Thành*



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**THÁI VIỆT ANH**